

Số: /QĐ-UBND

Hợp Tiến, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
trên địa bàn xã Hợp Tiến năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Công văn 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 02/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hoá-Xã hội tại tờ trình số 58/TTr-VHXX ngày 12/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Hợp Tiến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, các đơn vị thôn trên địa bàn xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ HCC xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Xuân

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trên địa bàn xã Hợp Tiến năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch UBND xã Hợp Tiến)*

Thực hiện Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 02/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2025. Ủy ban nhân dân xã Hợp Tiến xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2025 (gọi tắt Kế hoạch CCHC 2025) trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021- 2025; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2025 của xã. Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước; cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh; hiện đại hóa phương thức quản lý, điều hành, góp phần cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số quốc gia (DTI) của xã năm 2025.

2. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; luôn lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.3. Việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của xã được ban hành đúng quy trình.

1.2. Bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng chuyên môn UBND xã; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ; rút ngắn thời gian giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với những TTHC có thể rút ngắn được thời gian nhưng chưa được cắt giảm.

1.3. 100% cơ quan chuyên môn của xã thực hiện đúng quy định; rà soát, khắc phục kịp thời các bất cập trong việc thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy.

1.4. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại UBND xã.

1.5. Nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp; cải thiện chất lượng phục vụ các dịch vụ y tế công, giáo dục công.

1.6. 100% các văn bản, tài liệu của UBND xã (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp.

2.1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật khi được UBND tỉnh, các cơ quan yêu cầu tham gia ý kiến.

b) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật những vấn đề được luật, nghị quyết của Hội đồng giao (nếu có); thực hiện chế độ, chính sách sau sáp nhập đơn vị hành chính để kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành đề kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

c) Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của xã trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ.

b) Triển khai thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: phối hợp thực hiện dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.

d) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng; nâng cao tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; nâng cao tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

e) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

g) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

h) Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát, kịp thời ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ ngành gắn với việc thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết TW 6 (khóa XII) của các cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt.

b) Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định về phân công, phân cấp các lĩnh vực quản lý nhà nước.

c) Nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Phấn đấu nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với dịch vụ do các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp.

đ) Thực hiện tốt việc phối hợp trong công tác giữa các cấp, các ngành.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện các quy định về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức, kể cả cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý; thực hiện cơ cấu công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.

b) Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại cán bộ CCVC hàng năm theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, CCVC, Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Luật Cán bộ công chức ngày 24/6/2025.

c) Thực hiện đúng quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

d) Sửa đổi bổ sung, điều chỉnh đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị. Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã theo đề án vị trí việc làm, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất đạo đức, đủ trình độ và năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy, trách nhiệm trong thi hành công vụ, phục vụ nhân dân.

đ) Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong UBND xã. Kịp thời xử lý nghiêm, thực hiện điều chuyển các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ gây phiền hà, sách nhiễu.

g) Phối hợp triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chú trọng công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng, đạo đức công vụ, các kiến thức bổ trợ khác.

h) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với công chức viên chức theo quy định của Nhà nước. Kịp thời khen

thường đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

d) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trên địa bàn xã năm 2026.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động UBND xã.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Đề ra các biện pháp, chương trình, đề án phục vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn xã; duy trì thực hiện các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu thực hiện dịch vụ công và chính quyền số trong nội bộ của xã.

b) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện các phần mềm dùng chung được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

c) Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính (nhiệm vụ thường xuyên).

d) Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND xã.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 các phòng, đơn vị xây dựng văn bản triển khai thực hiện và phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của tỉnh về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung các nội dung về công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

e) Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo xã với doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

(Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Phó giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công xã:

a) Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phù hợp với đặc điểm, tính chất từng lĩnh vực theo chức năng nhiệm vụ được giao.

b) Giao trưởng các phòng, Phó Giám đốc trung tâm phục vụ hành chính công: Chỉ đạo triển khai, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính thuộc phòng quản lý; định kỳ hàng quý, báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa-Xã hội) kết quả thực hiện.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Trực tiếp tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại UBND xã.

b) Tham mưu cho UBND xã triển khai, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại UBND xã. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện.

c) Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 03, Phụ lục số 04, Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 20/12/2025.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện Kế hoạch này, trình UBND xã để báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

e) Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 20/12/2025.

g) Thường xuyên chỉ đạo thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, phong phú;

2. Văn phòng HĐND và UBND xã:

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa-Xã hội) trước ngày 20/12/2025.

b) Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC; đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa- Xã hội) trước ngày 20/12/2025.

3. Phòng Kinh tế:

Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa- Xã hội) trước ngày 20/12/2025.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Hợp Tiến năm 2025. Yêu cầu các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ Hành chính công và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật khi được UBND tỉnh, các cơ quan yêu cầu tham gia ý kiến.	Các văn bản tham gia góp ý xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh và các sở ngành cấp tỉnh	Các phòng ban chuyên môn	Các đơn vị có liên quan	Thực hiện theo yêu cầu của các sở ngành cấp tỉnh
2.	Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật những vấn đề được luật, nghị quyết của Hội đồng giao (nếu có); thực hiện chế độ, chính sách sau sáp nhập đơn vị hành chính để kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương.	Các quyết định, nghị quyết đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban của xã.	- Thường xuyên - Báo cáo kết quả: quý IV/2025.
3.	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	- Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật - Đăng tin Trang thông tin điện tử - Công tác kiểm tra thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban của xã	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2025.
4.	Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025	Kiểm tra, báo cáo	Các phòng, ban chuyên môn	Cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan.	Thường xuyên

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ, đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng HĐND&UBND xã.	Các phòng, ban chuyên môn UBND xã.	Kỳ báo cáo quý, năm
2.	Triển khai thực hiện “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”;	- Hội nghị triển khai - Văn bản triển khai, chỉ đạo các phòng, ban đơn vị	Phòng VH-XH	Các phòng, đơn vị chuyên môn có liên quan.	Quý III/2025
3	Triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: phối hợp thực hiện dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.	Báo cáo kết quả thực hiện chuyển phát hồ sơ TTHC quan DVBC; tỷ lệ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng, đơn vị chuyên môn có liên quan.	Thường xuyên.
4.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.	Báo cáo kết quả thực hiện; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC	Các phòng, ban chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Thường xuyên

5.	Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, cấp phép đầu tư, cấp phép hoạt động ngành nghề kinh doanh có điều kiện; nâng cao tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; nâng cao tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND	Thường xuyên
6.	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Tổ công tác Đề án 06. - Các phòng, ban chuyên môn xã. - Công an xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Định kỳ hằng tháng
7.	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.	Báo cáo kiểm soát TTHC	Văn phòng HĐND và UBND	Trung tâm phục vụ Hành chính công	-Thực hiện thường xuyên. -Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng Quý, năm.

8.	Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng, ban chuyên môn xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
----	---	---------------------------	------------------------------	-------------------------------	--------------

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai các quy định của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy	- Hội nghị - Văn bản triển khai	Phòng VH-XH	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2025
2.	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị	Quyết định	Phòng VH-XH	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2025
3.	Rà soát, điều chỉnh phân công thực hiện các lĩnh vực quản lý nhà nước cho các phòng, đơn vị theo đúng chức năng nhiệm vụ quy định	Văn bản	Các phòng, đơn vị, UBND xã	Các cơ quan đơn vị có liên quan.	Khi có yêu cầu
4.	Xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan, đơn vị	Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm	Phòng VH-XH	Các phòng, đơn vị liên quan	Theo quy định
5.	Hoàn thiện chế nội bộ phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.	Quy chế nội bộ	Các phòng chuyên môn UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2025
6.	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc cấp xã	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa-Xã hội; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2025.

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; giải quyết chế độ, chính sách tại địa phương, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các cơ quan, đơn vị thuộc diện sắp xếp.	- Phòng Văn hóa - Xã hội; - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo kế hoạch của UBND xã.
2.	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	- Hội nghị hướng dẫn - Báo cáo đánh giá	- Phòng VH-XH - Các phòng, đơn vị - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện: Trước ngày 28/12/2025.
3.	Thực hiện đúng quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH.	Các phòng ban đơn vị	Thường xuyên

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong UBND xã. Kịp thời xử lý nghiêm, thực hiện điều chuyển các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ gây phiền hà, sách nhiễu.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Thường xuyên
5.	Bổ trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các ngành, phòng, ban, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Báo cáo kết quả thực hiện: Trước ngày 25/12/2025.
6.	Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VH-XH	Các phòng, ban đơn vị	Thường xuyên
7.	Phối hợp triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.	- Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Văn hóa- Xã hội	Các phòng, ban chuyên môn UBND xã.	Báo cáo kết quả thực hiện: Chậm nhất Quý I/2026.

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Kinh tế	Thường xuyên
2.	Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước trong chi thường xuyên và chi đầu tư công; đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Kinh tế.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3.	Thực hiện việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn xã.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Các cơ quan, đơn vị thuộc diện sắp xếp.	Phòng Kinh tế; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo kế hoạch của UBND xã.
4.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Hợp Tiến năm 2026.	- Báo cáo kết quả thực hiện. - Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Đảng ủy. - Báo cáo, Tờ trình HĐND xã.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã năm 2026: tháng 11/2025.

5.	Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại UBND xã.	Công tác kiểm tra; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
----	---	---	---------------	-----------------------------------	---------------

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Đề ra các biện pháp, chương trình, đề án phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn; duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của xã.	- Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa-Xã hội.	Các phòng chuyên môn UBND xã	- Kế hoạch xong trong tháng 7/2025 - Báo cáo 15/11/2025
2.	Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Các phòng ban đơn vị	Công an xã	Thường xuyên.
3.	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên.
4.	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.	Báo cáo duy trì hệ thống QLCL ISO: 9001: 2015 năm 2025	Phòng VH-XH	Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2025

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Khẩn trương rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, phân công giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Phòng Văn hóa- Xã hội: theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp. - Các phòng, ban chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025: Trước ngày 15/8/2025. - Báo cáo kết quả thực hiện của UBND xã: Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...	- Hội nghị - Các văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Phòng Văn hóa- Xã hội: - Các phòng, ban chuyên môn	Các cơ quan liên quan.	- Triển khai văn bản triển khai: ngay sau khi có chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo kết quả thực hiện cùng báo cáo CCHC định kỳ hàng quý.

3	Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã năm 2025.	- Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của UBND xã; - Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính xã.	Phòng VHXXH tham mưu Báo cáo tổng hợp chỉ số CCHC xã	Các phòng chuyên môn.	- Báo cáo tự chấm điểm của các ngành chuyên môn UBND xã, quý IV/2025. - Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính tháng 12/2025.
4	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	- Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...). - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng chuyên môn UBND xã. - Trung tâm cung ứng dịch vụ công.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Hợp đồng tuyên truyền: Trong năm 2025. - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
5	Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo lãnh đạo địa phương với doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	Chương trình đối thoại, hỗ trợ pháp lý. Thông báo, báo cáo kết quả thực hiện.	- Phòng Kinh tế. - Văn phòng HĐND& UBND	- Văn phòng HĐND& UBND xã. - Các cơ quan liên quan.	Định kỳ hàng quý

